TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2790/2017/QĐST-HNGĐ	*Bình Thạnh, ngày 27 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số 2327/2017/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu: Bà Trần Thị Kiều T sinh năm: 1980

Địa chỉ: đường X, phường Y, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Ông Võ Đông T sinh năm: 1978

Địa chỉ: đường A, phường B, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 149, Điều 361, Điều 397, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 54, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 53, quyển số 01 ngày 14/04/2003 của Ủy ban nhân dân phường Y quận Bình Thạnh thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Võ Đông T và bà Trần Thị Kiều T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Võ Đông T và bà Trần Thị Kiều T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: cả hai thỏa thuận giao cho bà Trần Thị Kiều T trực tiếp nuôi dưỡng các con chung tên Võ Trần Phương N sinh ngày 06/04/2007 và Võ Trần Trinh N sinh ngày 19/10/2003, hàng tháng ông T cấp dưỡng nuôi 02 con 3.500.000

đồng/tháng (mỗi trẻ 1.750.000 đồng/tháng). Bắt đầu thi hành từ tháng 12 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bà T có đơn yêu cầu thi hành án, ông T chậm thi hành số tiền cấp dưỡng nuôi con thì ông T còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Ông Võ Đông T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên được quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con hoặc tiền cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí, lệ phí: lệ phí giải quyết việc dân sự về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng, ông Võ Đông T thỏa thuận chịu toàn bộ. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí 300.000 đồng do ông T đã nộp theo biên lai số AA/2017/0003416 ngày 27/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh thành phố Hồ Chí Minh, ông T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Bình Thạnh;
- Chi cục THA Dân sự quận Bình Thạnh;
- UBND phường Y quận Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Trần Tuấn Kha